

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-PT

Ngày: 26-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh; bà Phạm Thị Thuý Quỳnh

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 119/2022/TLPT-HS ngày 08/6/2022 đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/5/1966 tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Trọng V (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Q (đã chết); Vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1966; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2021 đến ngày 08/01/2022 được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, Nguyễn Trọng Đ sau khi uống rượu tại nhà anh Đoàn Văn L (trú tại thôn 4, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An) về nhà thì nhận được giấy thông báo về việc giải quyết đơn thư khiếu nại của Ủy ban nhân dân xã Q (UBND) liên quan đến việc đền bù, giải phóng mặt bằng đường cao tốc Bắc – Nam. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Trọng Đ điều khiển xe mô tô đến UBND xã Q để trao đổi về nội dung trên. Đ dựng xe mô tô trước phòng chủ tịch UBND xã rồi vào phòng gặp ông Lê Đăng T (chủ tịch UBND xã Q). Tại đây Đ có nói tiếng to và hỏi một số nội dung về đơn thư khiếu nại của mình, thấy Đ đã sử dụng rượu nên ông T hẹn Đ hôm sau đến làm việc thì Đ ra về. Sau khi ra khỏi cửa thì Đ quay lại do quên mũ bảo hiểm. Thấy trên bàn làm việc của ông T có tờ văn bản (Công văn số 03/HĐTĐ-NV ngày 23/12/2021 của Hội đồng thẩm định cải cách hành chính của UBND thị xã H về việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị năm 2021), cho rằng đó là văn bản của mình, Nguyễn Trọng Đ đã cầm theo văn bản trên rồi về. Ông Lê Đăng T thấy vậy nói đó không phải là văn bản của Đ và yêu cầu Đ trả lại nhưng bị cáo Đ không đồng ý và nói “*văn bản của tau thì tau lấy*”, rồi gấp lại bỏ vào túi. Ông Lê Đăng T cầm tay Đ lại, yêu cầu Đ trả lại văn bản thì Đ hét lớn “*vơ làng, ông T cướp văn bản của tôi*”. Nguyễn Trọng Đ và ông T giằng co nhau ra trước cửa phòng. Lúc này, Đ có lời nói to tiếng, chửi bới làm ồn, ông T nói gọi Công an lên xử lý thì Đ thả tờ giấy ra. Do gây ồn ào nên cán bộ, công chức đang làm việc chạy ra xem tình hình trong đó có ông Nguyễn Văn N (Phó chủ tịch UBND xã Q). Ông N thấy Đ lớn tiếng, gây ồn ào và đã dùng rượu nên nói “nếu công dân say rượu mà đến quấy phá thì gọi Công an đưa ra khỏi Ủy ban”. Nghe nói vậy thì Đ chửi bới ông N, xưng “*tau mi*” và chửi tục, chỉ tay vào mặt thách thức và đòi đánh ông N. Ông Đậu Minh C (Bí thư Đảng ủy xã Q) đang làm việc nghe ồn ào thì đi từ tầng 2 xuống thấy Nguyễn Trọng Đ đã dùng rượu, nói năng mất lịch sự, chửi tục nên cũng yêu cầu Đ ra về và nói “*ông uống rượu nói lè nhè thì về đi*” thì Nguyễn Trọng Đ hô to “*mi có rượu mà uống, đồ nhà mi đéo biết uống rượu*”, rồi áp sát người ông C thách đố, dọa đánh ông C. Ông N và một số cán bộ khuyên can, thuyết phục nhưng Nguyễn Trọng Đ không nghe vẫn tiếp tục to tiếng, chửi bới cán bộ, chính quyền. Sau đó, cán bộ Công an xã Q có ông Ngô Xuân D (trưởng Công an xã) và ông Hoàng Trọng Đ1 (cán bộ công an xã) đến yêu cầu Nguyễn Trọng Đ không được to tiếng, gây mất an ninh trật tự tại trụ sở làm việc thì Nguyễn Trọng Đ không chấp hành vẫn tiếp tục chửi bới thách thức ông N nên Công an xã Q đã khống chế đưa Nguyễn Trọng Đ về phòng làm việc của Công an xã. Tại phòng làm việc Công an xã, Nguyễn Trọng Đ bất hợp tác, có những lời nói vu khống chính quyền. Ông Ngô Xuân D đã lấy tờ văn bản mà Đ lấy từ phòng ông T giải thích cho Đ

biết đây không phải là văn bản của Đ, sau đó cất văn bản vào ngăn kéo bàn làm việc. Nhân lúc cán bộ Công an xã không để ý, Nguyễn Trọng Đ đã đi đến mở ngăn bàn và lấy văn bản trên cất vào túi. Ông Hoàng Trọng Đ1 yêu cầu Nguyễn Trọng Đ trả lại văn bản nhưng Đ không chịu và giằng co với ông Đ1. Trong quá trình này, Nguyễn Trọng Đ đã đập vào bàn làm việc khiến rơi giấy tờ, biên chức vụ của ông Ngô Xuân Diệu, làm hỏng biển tên ông Hoàng Trọng Đ1, khi giằng co ra ngoài sân thì Nguyễn Trọng Đ làm ngã xe mô tô của Công an xã. Sau đó, Nguyễn Trọng Đ bị Công an xã khống chế, tiếp tục đưa vào phòng làm việc. Công an xã Q đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 15 giờ 40 phút cùng ngày đối với Nguyễn Trọng Đ về hành vi gây rối trật tự công cộng và chuyển lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H giải quyết theo thẩm quyền.

Hành vi nói to tiếng, chửi bới âm ỉ, nói lời xúc phạm cán bộ công chức tại UBND xã Q của Nguyễn Trọng Đ kéo dài khoảng 40 phút đã làm mất an ninh trật tự tại nơi công cộng, cán bộ, công chức phải tạm dừng công việc để giải quyết gây cản trở hoạt động bình thường của bộ máy chính quyền.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/12/2021 đến ngày 08/01/2022.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo cho bị cáo theo luật định.

Ngày 22/4/2022, bị cáo Nguyễn Trọng Đ nộp đơn kháng cáo tại Tòa án với nội dung: Xin cấp phúc thẩm cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Đ; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo không có tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, hình thức, nội dung đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trọng Đ khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng thời gian từ 15 giờ đến 15 giờ 40 phút, ngày 30/12/2021, trong giờ hành chính, tại khu vực thuộc Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Trọng Đ đã có hành vi nói to tiếng, chửi bới gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội; làm cản trở hoạt động bình thường của bộ máy chính quyền xã. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Đối với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội; làm cản trở hoạt động bình thường của bộ máy chính quyền xã. Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ pháp luật và không nặng, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[3.2] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, xét thấy:

Tại cấp sơ thẩm bị cáo chưa nhận thức được hành vi phạm tội của mình, do đó chưa thành khẩn khai báo và không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân; Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nhận thức được và thừa nhận hành vi phạm tội của mình phạm tội của mình là: Bị cáo đã có hành vi nói to tiếng, chửi bới gây mất an ninh trật tự tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, khi phạm tội bị cáo là người bị dị tật, sức khỏe yếu, đây là những tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì có căn cứ chấp nhận kháng cáo về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Đ; sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng Đ cho UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Trọng Đ không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

XÉT XỬ

Nguyễn Thị Hải Minh – Phạm Thị Thuý Quỳnh

Trần Quốc Sơn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND TX H;
- Cơ quan THAHS TX H;
- Cơ quan điều tra CA TX H;
- Chi Cục THADS TX H;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo: Nguyễn Trọng Đ;
- UBND xã Q, TX H;
- Lưu Hồ sơ, Toà hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Sơn

